|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐIỆN BIÊN  **TRƯỜNG MẦM NON XÃ PA THƠM**  Số /TB-TMN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc** |

*Pa Thơm ngày 27 tháng 8 năm 2024*

**THÔNG BÁO**

**Các chế độ học sinh hiện hưởng của nhà trường năm học 2024-2025**

**và trình tự, thủ tục xét duyệt hồ sơ đối tượng thụ hưởng.**

*Căn cứ Khoản 1, Điều 10 Điều lệ trường mầm non, ban hành kèm Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2020/NĐ-CP, ngày 21 tháng 12 năm 2022 sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/8/2021 của Chính phủ Qui định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyên sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu sô rât ít người;*

#### Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBDT, ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về Hướng dẫn thực hiện một số Dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC, ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức học phí từ năm học 2023- 2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên.*

*Căn cứ công văn số 1163/PGDĐT-KT ngày 27/8/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc thẩm định danh sách học sinh được hưởng các chính sách theo NĐ 81/2021/NĐCP; NĐ 57/2017; TTLT số 42/2012, NĐ105/2020 từ tháng 9-12 năm 2024.*

**TRƯỜNG MẦM NON XÃ PA THƠM THÔNG BÁO**

**Các chế độ học sinh hiện hưởng của nhà trường và trình tự thủ tục xét duyệt hồ sơ đối tượng thụ hưởng như sau:**

**1. Hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP:**

**Đối tượng**

Học sinh đủ điều kiện được hưởng chế độ hỗ trợ trẻ 3-5 tuổi ăn trưa của trường Mầm non xã Pa Thơm thuộc đối tượng được quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 7, Nghị định 105/2020/NĐ-CP “Có cha hoặc có mẹ hoặc có người chăm sóc trẻ em hoặc trẻ em thường trú ở thôn đặc biệt khó khăn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.”

**Mức hỗ trợ**

Được quy định tại Khoản 2, Điều 7, Nghị định 105/2020/NĐ-CP “hỗ trợ tiền ăn trưa là 160.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.”

**Hồ sơ thủ tục**

Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhà trường thông báo, cha mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ là bản sao của một trong các loại giấy tờ của trẻ:

Thẻ Căn cước công dân,

Giấy xác nhận thông tin về cư trú,

Giấy thông báo số định danh cá nhân

Lưu ý: Mỗi học sinh nộp 01 bộ hồ sơ cho 01 lần đầu đề nghị hỗ trợ trong cả thời gian học tại trường.

**2. Đối tượng học sinh mẫu giáo được miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP**

**Đối tượng không phải đóng học phí**

Được quy định tại Điều 15, Nghị định 81/2021/NĐ-CP. Học sinh đủ điều kiện không phải của trường Mầm non xã Pa Thơm thuộc đối tượng được quy định tại Khoản 4 (trẻ mẫu giáo con hộ nghèo); Khoản 6 (trẻ mẫu giáo 5 tuổi) và Khoản 15 (Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người).

**Đối tượng được giảm học phí và hỗ trợ tiền đóng học phí**

Đối tượng được giảm 70% học phí

Học sinh đủ điều kiện giảm 70% học phí, hỗ trợ tền đóng học phí của trường Mầm non xã Pa Thơm thuộc đối tượng được quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 16, Nghị định 81/2021/NĐ-CP. (Trẻ em học mẫu giáo là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn).

**Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập**

Học sinh đủ điều kiện được hỗ trợ chi phí học tập của trường Mầm non xã Pa Thơm thuộc đối tượng được quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP: Khoản 3 (học sinh mẫu giáo con hộ nghèo) và Khoản 4 (Trẻ em học mẫu giáo học tại cơ sở giáo dục ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn).

**Mức hỗ trợ**

Được quy định tại Khoản 10, Điều 20, Nghị định 81/2021/NĐ-CP với mức 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/1 năm học và thực hiện chi trả 2 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học.

**Hồ Sơ thủ tục thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí**

Hồ sơ: Với học sinh đã được hưởng chế độ từ năm trước chỉ nộp bổ xung đơn đề nghị. Học sinh năm đầu tiên được hưởng chế độ nộp bản sao của một trong các loại giấy tờ của trẻ:

Thẻ Căn cước công dân,

Giấy xác nhận thông tin về cư trú,

Giấy thông báo số định danh cá nhân

Trình tự thực hiện: Trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em mầm non thuộc đối tượng được miễn giảm học phí, hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí học tập nộp Đơn (theo mẫu tại Phụ lục II, phụ lục IV – có mẫu gửi kèm);

**3. Học sinh được hỗ trợ học tập theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP**

**Đối tượng, mức hỗ trợ**

Được quy định tại Điểm a, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 4, Nghị định 57/2017/NĐ-CP như sau: “**Trẻ mẫu giáo dân tộc thiểu số rất ít** người học tại các cơ sở giáo dục mầm non được hưởng mức hỗ trợ học tập bằng 30% mức lương cơ sở/trẻ/tháng.” “Thời gian được hưởng hỗ trợ: 12 tháng/năm cho đối tượng có thời gian học đủ 9 tháng/năm trở lên; trường hợp đối tượng học không đủ 9 tháng/năm thì được hưởng theo thời gian học thực tế.”

**Trình tự, thời gian xét duyệt và phương thức chi trả hỗ trợ học tập**

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo, cha mẹ (hoặc người chăm sóc) trẻ mẫu giáo làm đơn theo mẫu, nộp đơn cho nhà trường.

**4. Học sinh được hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng theo Quyết định 1719/QĐ-TTg**

**Đối tượng:** học sinh dân tộc đặc biệt ít người dưới 5 tuổitheo quy định tại Khoản 2, Điều 1; Khoản 9, Điều 2 và Điều 57 của Thông tư số 02/2022/TT-UBDT, ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc;

**Mức hỗ trợ**: 550.đồng/trẻ/tháng, không quá 36 tháng trong thời gia học tại trường mầm non tuổitheo quy định tại Điểm b, Khoản 1và Điểm b, Khoản 2 Điều 44 của Thông tư số 15/2022/TT-BTC, ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính.

***Yêu cầu CBGVNV có trách nhiệm thông báo các nội dung này đến toàn thể cha mẹ học sinh trong nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm các lớp nhận hồ sơ khi cha mẹ học sinh nộp và kiểm tra đối chiếu bản sao với bản chính, ký nháy vào bản sao và chịu trách về tính sát thực của bản sao.***

Trường Mầm non xã Pa Thơm trân trọng thông báo!

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vũ Thị Nhớ**

**PHỤ LỤC II**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ  
*(Kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**

*(Dùng cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên công lập)*

Kính gửi: Tên cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập.

Họ và tên (1) :.....................................................................................................

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2) :....................................................

Hiện đang học tại lớp:.........................................................................................

Trường:................................................................................................................

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số...)*

Căn cứ vào Nghị định số …/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..., ngày... tháng ... năm...* **Người làm đơn (3)** *(Ký tên và ghi rõ họ tên)* |

(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.

(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

**PHỤ LỤC IV**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP  
*(Kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP***(Dùng cho các đối tượng được hưởng đồng thời chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số ..../2021/NĐ-CP)*

Kính gửi: Tên cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Họ và tên (1) :..........................................................................................................

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):..........................................................

Hiện đang học tại lớp:..............................................................................................

Trường:.................................................................................................................

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số …/2021/NĐ-CP)*

Căn cứ vào Nghị định số …/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn giảm học phí và cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..., ngày... tháng ... năm...* **Người làm đơn (3)** *(Ký tên và ghi rõ họ tên)* |

(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.

(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

**Mẫu số 01 (NĐ 57/2017/NĐ-CP)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
----------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP**

**(Dùng cho cha mẹ trẻ mẫu giáo hoặc người chăm sóc trẻ mẫu giáo học tại các cơ sở giáo dục công lập)**

Kính gửi: (Cơ sở giáo dục)

Họ và tên cha mẹ (hoặc người chăm sóc): …………………………………

Hộ khẩu thường trú tại:………………………………………………………

Là cha/mẹ (hoặc người chăm sóc) của em:…………………………………

Sinh ngày:…………………………………………………………………..

Dân tộc:……………………………………………………………………

Hiện đang học tại lớp:……………………………………………… ………

Trường:……………………………………… …………………………………

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết cấp tiền hỗ trợ học tập theo quy định và chế độ hiện hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ1** *Nơi trẻ mẫu giáo có hộ khẩu thường trú* (Ký tên, đóng dấu) | *.....,ngày....tháng....năm....* **Người làm đơn** (Ký, ghi rõ họ tên) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Trường hợp trẻ mẫu giáo có giấy khai sinh hoặc căn cước công dân thì nộp (bản sao có mang bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực từ bản chính) kèm theo đơn, không cần xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.